

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~133~~ /2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 8533.....
	Ngày: 17/10.....

**NGHỊ ĐỊNH**

Về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 54/2013/NĐ-CP  
ngày 22 tháng 05 năm 2013 về bổ sung Nghị định số 75/2011/NĐ-CP  
ngày 30 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ về tín dụng đầu tư  
và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;*

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

*Chính phủ ban hành Nghị định về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 54/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước.*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Tiết 2, Khoản 2, Điều 1 của Nghị định số 54/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ về bổ sung Nghị định số 75/2011/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước như sau:

“2. Gia hạn thời gian vay vốn lên tối đa là 36 tháng (tổng thời gian vay vốn tối đa 36 tháng) đối với khoản vay vốn tín dụng xuất khẩu của Nhà nước cho các nhóm hàng xuất khẩu cà phê, hạt điều đã qua chế biến, rau quả, thủy sản với điều kiện doanh nghiệp bị lỗ trong năm 2011 và năm 2012; không cần đối được nguồn vốn để trả nợ theo đúng hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng Phát triển Việt Nam”.

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 10 năm 2013.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản lý và Tổng Giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTCP, TBT Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (3b). *300*

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**